

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẢO YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 13/2017/HSST

Ngày 30 tháng 6 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Út.
2. Bà Vi Thị Thuật.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Cổ Văn D; tên gọi khác không; sinh ngày: 12 tháng 6 năm 1993; tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Khuổi Ca, xã Tân Dương, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Dân tộc: Tày; trình độ văn hóa: 9/12; bố đẻ: Cổ Văn Bải; mẹ đẻ: Cổ Thị Hải; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: không; tiền sự: Ngày 05 tháng 10 năm 2016, bị cáo bị Công an huyện Bảo Yên phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2017 đến nay.

Hiện bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên - Có mặt.

2. Hoàng Văn T; tên gọi khác không; sinh năm 1987; tại xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Bon 3, xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Dân tộc: Tày; trình độ văn hóa: 9/12;

Bố đẻ: Hoàng Văn Định;

Mẹ đẻ: Hoàng Thị Ngôi; vợ Ma thị Nga (Đã ly hôn);

Tiền án: tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2017 đến nay.

Hiện bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên - Có mặt.

* Người bị hại: Ông Dương Công U; trú tại bản 1, xã Long Khánh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/3/2017 Cỗ Văn D và Hoàng Văn T đi uống thuốc Methadone tại trung tâm y tế huyện Bảo Yên, sau khi uống thuốc xong D hỏi T “*có chỗ nào đi chợ búa không?*”. T hiểu ý D là đi trộm cắp tài sản nên trả lời: “*không biết chỗ nào*”, D hỏi tiếp : “*anh có xe không ?*”. T trả lời: “*Tao có xe*” và đưa chìa khóa xe máy loại xe cup BKS 24HB-050.96 (xe của bố T là ông Hoàng Văn Định) cho D chở T ngồi sau xe đi theo đường Quốc lộ 70 xuống xã Long Khánh, huyện Bảo Yên. Khi đi khoảng 02km D dừng xe mua 02 bao tải ở cửa hàng tạp hóa đưa cho T cầm , rồi điều khiển xe chở T đi xuống xã Long Khánh , huyện Bảo Yên. Khi đến trang trại của ông Dương Công U, sinh năm 1960 , ở Bản 1, xã Long Khánh, huyện Bảo Yên thấy không có người ở, D bảo T đứng ngoài đường canh giới, còn D đi vào trong trang trại , đi vào gần ổ gà, bắt 01 con gà mái màu nâu đang nằm trên ổ cho vào bao tải mang ra đưa cho T cầm. Tiếp theo D quay lại phía trái nhà ông U bắt 02 con ngỗng màu trắng cho vào bao tải mang ra

ngoài cho T cầm. Xong D điều khiển xe máy chở T ngồi sau cầm bao tải đựng ngỗng và bao tải đựng gà đi về. Khi đi được khoảng 1km, D dừng xe lại và hỏi T: “*có mấy con lợn trong chuồng có bắt nữa không?*” thì T nói: “*lợn to hay lợn bé?*”. D trả lời: khoảng 20-25kg, T liền nói: “*bắt thì bắt*”, rồi cầm bao tải đựng gà và ngỗng dúi vào bụi cây ven đường. Xong T ngồi sau xe D chở quay lại nhà ông U bắt lợn. Đến nơi, D dừng xe ven đường rồi cùng T đi lại gần chuồng lợn phía trước cửa nhà, T cầm miệng bao tải banh ra để D đuổi lợn chui vào trong bao tải. Xong D và T khênh bao tải đựng lợn lên xe máy, D chở T ngồi sau ôm bao tải đựng lợn lên xe máy, D chở T ôm bao tải đựng lợn quay lại chỗ dúi gà và ngỗng. Rồi cả hai chở toàn bộ số tài sản trộm cắp được đến nhà chị Dương Thị Lơ ở Bản Bát, xã Yên Sơn, Huyện Bảo Yên, T xuống xe hỏi bán lợn cho chị Lơ nhưng chị Lơ không mua, cả hai tiếp tục chở số tài sản trộm cắp được đến bản Nà Đò, xã Tân Dương, huyện Bảo Yên bán con lợn cho anh Nguyễn Công Luận ở Bản Công 1, xã Xuân Hòa, huyện Bảo Yên với giá 1.500.000 đ. Xong T tiếp tục chở D đi hướng ra TT Phố Ràng, khi đến đầu cầu treo thuộc tổ 2A TT Phố Ràng, D và T bán 02 con ngỗng và 01 con gà cho 01 người phụ nữ không quen biết với giá 500.000đ. Số tiền bán tài sản trộm cắp D và T chia nhau chi tiêu hết. Đến ngày 23/3/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Yên triệu tập D và T đến làm việc. Tại Công an huyện Bảo Yên, D và T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KLĐGTS ngày 31/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Yên kết luận: Giá trị tài sản bị trộm cắp ngày 16/3/2017 bao gồm:

01 con lợn giống, màu đen trọng lượng khoảng 25kg, trị giá 2.500.000đ; 02 con ngỗng màu trắng, trọng lượng khoảng 15kg trị giá 1.500.000đ; 01 con gà mái đẻ màu vàng nâu, trọng lượng khoảng 2kg trị giá 200.000đ. Tổng giá trị tài sản là 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 14 ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Cổ Văn D và Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, duy trì quyền công tố, vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tuyên phạt bị cáo Cổ Văn D từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo khai và nhận tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/3/2017 Cỗ Văn D và Hoàng Văn T đi uống thuốc Methadone tại trung tâm y tế huyện Bảo Yên. Sau khi uống thuốc Cỗ Văn D đã rủ Hoàng Văn T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài. Hoàng Văn T đồng ý và cùng Cỗ Văn D đi xuống xã Long Khánh để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến trang trại nhà ông Dương Công U tại bản 1, xã Long Khánh, huyện Bảo Yên, Cỗ Văn D và Hoàng Văn T đã trộm cắp được 01 con lợn đực giống màu đen khoảng 25kg, 02 con ngỗng màu trắng trọng lượng khoảng 15kg, 01 con gà mái đẻ màu nâu trọng lượng khoảng 2kg.

Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 4.200.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Cỗ Văn D là người khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính. Bị cáo Hoàng Văn T là người tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò người thực hành.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo Cỗ Văn D có 01 tiền sự, bị cáo Hoàng Văn T đã có 01 tiền sự (đã được xóa), tuy nhiên các bị cáo sau khi bị xử phạt hành chính không tu chí lao động sản xuất mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Riêng đối với bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đây là tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Luận là người đã mua con lợn của Cỗ Văn D và Hoàng Văn T, anh Luận không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên hành vi của anh Luận không cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người phụ nữ đã mua 02 con ngỗng và 01 con gà , trong quá trình điều tra do không xác định được tên , tuổi , địa chỉ , nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ông Hoàng Văn Định đã cho T mượn chiếc xe máy BKS 24HB-050.96 , do ông Định không biết T dùng xe máy làm phương tiện thực hiện tội phạm, nên hành vi của ông Định không cấu thành tội phạm . Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Cổ Văn D và Hoàng Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Phạt bị cáo Cổ Văn D 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26 tháng 4 năm 2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26 tháng 4 năm 2017.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Cổ Văn D và Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THAHS;
- THADS
- Công an huyện ;
- Sở Tư Pháp ;
- Bị cáo ;
- Người bị hại;
- Lưu-TA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Đại

